

DAY HỌC BÀI “CÁC HÌNH THỨC KẾT CẤU CỦA VĂN BẢN THUYẾT MINH” (NGỮ VĂN 10, TẬP 1) THEO HƯỚNG PHÁT HUY NĂNG LỰC HỌC SINH

NGUYỄN THỊ THU THỦY*

Ngày nhận bài: 13/09/2017; ngày sửa chữa: 20/09/2017; ngày duyệt đăng: 22/09/2017.

Abstract: Today, teaching the writing at schools has been changed with many appropriate approaches for students in areas and localities. In this article, author mentions approach of teaching narrative writing (philosophy grade 10) towards competence development in Dong Trieu High School, Quang Ninh Province. Also, the article suggests the process of designing a lesson towards developing student's competence with aim to improve quality of teaching this subject at high school and meet requirements of education reform and the society.

Keywords: Competence development, teaching, students, narrative text, structure.

1. Trong xã hội phát triển, học sinh (HS) phổ thông được tiếp xúc với rất nhiều vấn đề trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội. Các em thích trải nghiệm, trao đổi, tranh luận và viết về những điều mình quan tâm, chia sẻ quan điểm riêng của mình với mọi người xung quanh, với cộng đồng mạng. Trước thực tiễn của đời sống và nhu cầu viết của HS, việc dạy viết văn trong nhà trường hiện nay đã có nhiều cách tiếp cận phù hợp với từng đối tượng HS ở các địa phương, vùng miền cụ thể..

2. Trong chương trình mới, môn *Ngữ văn* sẽ đổi mới toàn diện từ mục tiêu, nội dung, cách xây dựng chương trình cho tới phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra, đánh giá nhằm hướng tới hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho HS. Ở bài viết này, chúng tôi đề cập cách tiếp cận năng lực HS Trường Trung học phổ thông (THPT) Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh trong dạy học làm văn thuyết minh theo hướng phát huy năng lực HS. Cụ thể:

2.1. Xác định mục tiêu bài học. Xác định mục tiêu cụ thể của bài học sẽ giúp cho giáo viên (GV) có thể tính toán để lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp, hiệu quả. Mục tiêu của bài học *Các hình thức kết cấu của văn bản thuyết minh*: - Về kiến thức, HS hiểu được khái niệm, phân tích được các hình thức kết cấu của văn bản thuyết minh và lí giải được cách xây dựng kết cấu của văn bản thuyết minh; - Về kĩ năng, có kĩ năng lựa chọn và xây dựng kết cấu phù hợp với đối tượng thuyết minh; - Về thái độ, có ý thức vận dụng các dạng kết cấu để tạo lập hiệu quả các văn bản thuyết minh trong giao tiếp; - Về phẩm chất, năng lực: phát triển năng lực tạo lập văn bản thuyết minh, năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực nghiên cứu, sáng tạo, năng lực hợp tác...; rèn luyện đức tính cẩn trọng khi tạo lập văn bản để giao tiếp.

2.2. Chuẩn bị bài học. Đối với dạy học theo hướng tiếp cận năng lực thì khâu chuẩn bị đặc biệt quan trọng. Để tổ chức hiệu quả các hoạt động học tập của HS trong 45 phút trên lớp, các GV đều phải giao nhiệm vụ cụ thể cho HS

nghiên cứu, thực hiện một số phần việc cần thời gian, cần sự tìm hiểu, trao đổi và trải nghiệm. Ở bài học này, GV yêu cầu HS nhận một trong 4 nhóm ứng với 4 tình huống phải giải quyết trong hoạt động vận dụng. 2 trong 4 nhóm sẽ phát triển kết cấu thành văn bản thuyết minh có sử dụng trình chiếu minh họa về Trường THPT Đông Triều và thuyết minh về vịnh Hạ Long để trình bày trước lớp vào hoạt động khởi động và hoạt động vận dụng. Vì HS đã được học văn bản thuyết minh ở lớp 8 nên khi đặt HS vào tình huống học tập này, buộc các em phải nỗ lực, cố gắng trí tuệ vượt qua khó khăn để phát triển năng lực bản thân.

Ngoài ra, GV phải chuẩn bị cách vận dụng các phương pháp dạy học: phân tích mẫu, thực hành, dạy học theo nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, dạy học bằng tình huống, tự học,... phù hợp với nội dung bài học và hiệu quả với đối tượng HS. Các phương tiện dạy học HS cần chuẩn bị như sách giáo khoa, giấy A0, bút dạ, bản trình chiếu PowerPoint...; GV chuẩn bị giáo án, sách giáo khoa, sách GV, máy tính, máy chiếu. Việc lựa chọn hình thức dạy học theo lớp và theo nhóm sẽ giúp HS được phát triển cả năng lực giao tiếp, hợp tác.

2.3. Tổ chức các hoạt động dạy học

2.3.1. Hoạt động khởi động. Để thu hút sự tập trung tư duy, gây hứng thú, chuẩn bị tâm thế tiếp nhận bài học mới, GV tổ chức cho HS trải nghiệm hoạt động thuyết minh về Trường THPT Đông Triều - Quảng Ninh trong tình huống được nhà trường giao nhiệm vụ giới thiệu về nhà trường trong buổi gặp mặt đoàn thực tập sư phạm. HS trong lớp quan sát hình ảnh trên máy chiếu, lắng nghe và nhận biết các nội dung chính của văn bản thuyết minh, đề xuất những điều còn mong đợi ở bản thuyết minh của nhóm bạn. Sau đó, GV khuyến khích HS nhớ lại kiến thức, kinh nghiệm (văn bản thuyết minh là gì? Nêu những yêu cầu cơ bản của văn bản thuyết minh). HS tái hiện kiến thức về văn bản

* Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

thuyết minh (văn bản giới thiệu, trình bày chính xác khách quan về cấu tạo, tính chất quan hệ, giá trị... của một sự vật, hiện tượng, một vấn đề thuộc tự nhiên, xã hội và con người. Tri thức cung cấp phải khách quan, xác thực và hữu ích đối với con người; trình bày chính xác, rõ ràng, chặt chẽ và hấp dẫn). Thời gian thực hiện hoạt động là 7 phút. GV khẳng định việc xây dựng kết cấu giữ vai trò rất quan trọng, giúp cho văn bản thuyết minh có sự chặt chẽ, sáng rõ và hấp dẫn.

2.3.2. Hoạt động hình thành kiến thức mới. Mục đích của hoạt động là hình thành cho HS khái niệm, yêu cầu, các hình thức kết cấu và cách xây dựng kết cấu của văn bản thuyết minh nên phương pháp được vận dụng là phân tích mẫu, nêu và giải quyết vấn đề. Thời gian thực hiện hoạt động là 20 phút.

GV gợi mở giúp HS cắt nghĩa các khái niệm tiền đề (*Em hiểu thế nào là kết cấu? Kết cấu của văn bản là gì?*). HS phát biểu suy nghĩ dựa trên kiến thức và kinh nghiệm. (Kết cấu là sự tổ chức, sắp xếp của các thành tố chính trong một chỉnh thể; Kết cấu của văn bản là sự tổ chức, sắp xếp các thành tố của văn bản thành một đơn vị thống nhất, hoàn chỉnh có ý nghĩa).

Để hình thành khái niệm “Kết cấu của văn bản thuyết minh”, GV đưa ra ví dụ: kết cấu của văn bản “*Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân*”. Cụ thể: - Giới thiệu: thời gian, địa điểm, nét độc đáo; - Mô tả diễn biến: Dâng hương khai hội: tiếng chiêng điểm ba hồi; các đội xếp hàng dâng hương; Thi nấu cơm: chuẩn bị (lấy lửa, chuẩn bị gạo, lấy nước); Thổi cơm (nồi cơm treo, cầm cần, cầm đuốc, lửa bập bùng); Chấm thi (thời gian, tiêu chí chấm, cách thức chấm; - Ý nghĩa của lễ hội: gắn với truyền thống đánh giặc; tạo ra sân chơi lành mạnh, bổ ích; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa của dân tộc; - Hình thức kết cấu: theo trình tự thời gian).

GV yêu cầu HS đọc ví dụ và cho biết nó có đặc điểm gì? HS phát hiện (Nó là những nội dung chính của văn bản thuyết minh về *Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân*, sắp xếp theo trình tự thời gian...). GV nêu vấn đề (*Tại sao tác giả lại lựa chọn những nội dung chính đó và sắp xếp kết cấu như vậy? Nếu không có mặt ở lễ hội và không có sự đề tâm quan sát tỉ mỉ, tường tận diễn biến của lễ hội thì tác giả có thuyết minh được như vậy không?*) HS thông hiểu (Một lễ hội thường có phần lễ và phần hội. Hội thổi cơm thi có phần khai hội, thi nấu cơm và phần chấm thi nên khi thuyết minh cần giới thiệu về nét độc đáo, diễn biến và ý nghĩa của lễ hội để người đọc có thể hiểu biết rõ về nó... Các nội dung thuyết minh cần được sắp xếp theo trình tự thời gian, nội dung nào diễn ra trước thuyết minh trước, nội dung nào diễn ra sau thì thuyết minh sau). GV đặt câu hỏi tổng hợp (*Vậy thế nào là kết cấu của văn bản thuyết minh?*). HS tổng hợp khái quát (Kết cấu của văn bản thuyết minh là cách tổ chức, sắp xếp những nội dung cơ bản theo một trình tự nào đó để giới thiệu về sự vật, hiện tượng của tự nhiên và xã hội con người).

GV nêu vấn đề (*Một kết cấu của văn bản thuyết minh cần đảm bảo yêu cầu gì?*), HS phán đoán, suy luận (Phù hợp với đối tượng thuyết minh, mục đích thuyết minh và người tiếp nhận; Chặt chẽ, chính xác, khoa học...).

GV nêu câu hỏi phát hiện (*Văn bản thuyết minh có thể kết cấu theo các dạng nào?*). HS các nhóm phát hiện qua ba ngữ liệu: Kết cấu của văn bản *Bưởi Phúc Trạch* (Đối tượng thuyết minh: Bưởi Phúc Trạch - trái cây nổi tiếng; Mục đích thuyết minh: Giúp người đọc cảm nhận được hình dáng màu sắc, hương vị hấp dẫn và sự bổ dưỡng của bưởi Phúc Trạch; Nội dung thuyết minh: giới thiệu nguồn gốc, nét độc đáo, mô tả đặc điểm bên ngoài, bên trong, hương vị, giá trị bổ dưỡng, sự nổi tiếng; Hình thức kết cấu theo trình tự không gian); Kết cấu của văn bản thuyết minh về tác phẩm văn học: theo trình tự logic; Kết cấu của văn bản thuyết minh về tác giả văn học: theo trình tự hỗn hợp.

GV giúp HS khái quát lại một số dạng kết cấu: Theo trình tự thời gian: trình bày sự vật theo quá trình hình thành, vận động và phát triển; Theo trình tự không gian: trình bày sự vật theo tổ chức vốn có của nó (bên trên, bên dưới, bên trong, bên ngoài, hoặc theo trình tự quan sát); Theo trình tự logic: trình bày sự vật theo các mối quan hệ khác nhau (nguyên nhân - kết quả, chung - riêng, liệt kê các mặt, các phương diện,...); Theo trình tự hỗn hợp: trình bày sự vật với sự kết hợp nhiều trình tự khác nhau.

GV tiếp tục nêu vấn đề (*Khi xây dựng kết cấu cho văn bản thuyết minh, chúng ta cần tiến hành theo các bước như thế nào?*). HS nhận biết cách xây dựng kết cấu. Bước 1: Xác định đối tượng, mục đích thuyết minh (Đối tượng: Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh ở địa phương em; Mục đích: Giúp cho du khách gần xa hiểu biết về những nét độc đáo và thêm yêu thích thắng cảnh đó); Bước 2: Xác định các nội dung chính và lựa chọn hình thức kết cấu. (Nội dung chính: nét độc đáo của danh thắng, vị trí địa lí, diện tích, lịch sử phát triển, kiến trúc, giá trị văn hóa, kinh tế...; Hình thức kết cấu: Theo trình tự không gian (hỗn hợp)); Bước 3: Xây dựng kết cấu chi tiết (Giới thiệu: khái quát nét độc đáo của danh thắng; Mô tả đặc điểm: Vị trí địa lí, diện tích; Lịch sử phát triển: Có từ khi nào, lí do được xây dựng, tạo lập? Quá trình trùng tu, tôn tạo...; Kiến trúc độc đáo: bên ngoài, bên trong; Giá trị: giá trị văn hóa, giá trị kinh tế); Bước 4: *Sửa chữa, hoàn thiện* (Bổ sung vào ý *Lịch sử phát triển* nội dung: nhân vật, sự kiện lịch sử liên quan).

2.3.3. Hoạt động luyện tập. Mục đích của hoạt động là củng cố lí thuyết, rèn luyện kĩ năng lựa chọn và xây dựng kết cấu của văn bản thuyết minh nên phương pháp chủ đạo là phương pháp thực hành, dạy học bằng tình huống. Thời gian thực hiện hoạt động là 15 phút.

Để củng cố, GV hướng dẫn HS làm bài tập xác định đối tượng, mục đích, nội dung thuyết minh và hình thức kết cấu của văn bản *Chu Văn An - Nhà sư phạm mẫu mực*. HS

làm việc cá nhân, nhận biết nhanh (đối tượng: Chu Văn An; mục đích: giới thiệu về một nhà sư phạm mẫu mực; nội dung chính: họ tên, xuất thân; cuộc đời; sự nghiệp; lưu danh; Hình thức kết cấu: hỗn hợp).

Để rèn luyện kỹ năng lựa chọn và xây dựng kết cấu cho văn bản thuyết minh, GV tổ chức cho HS làm bài tập vận dụng, thảo luận về tình huống đã lựa chọn và chuẩn bị tư liệu để xây dựng kết cấu (Tình huống 1: Trong cuộc thi *Khéo tay hay làm* nhân dịp 8-3, nhóm em phải giới thiệu về cách làm món ăn của lớp mình, các em sẽ xây dựng kết cấu cho văn bản thuyết minh đó như thế nào? Tình huống 2: Trong buổi sinh hoạt chuyên đề môn Ngữ văn, nhóm em được phân công trình bày bài giới thiệu về *Truyện Kiều*, các em sẽ xây dựng kết cấu cho bài thuyết minh đó như thế nào? Tình huống 3: Trong buổi gặp mặt đoàn thực tập, Ban Giám hiệu cử nhóm em giới thiệu về nhà trường, các em sẽ xây dựng kết cấu cho bài thuyết minh như thế nào? Tình huống 4: Cô giáo chủ nhiệm cử nhóm em giới thiệu về vịnh Hạ Long cho chuyến tham quan của lớp, các em sẽ xây dựng kết cấu cho văn bản thuyết minh đó như thế nào?). HS các nhóm giải quyết tình huống trong vòng 5 phút.

GV tổ chức cho HS phản biện, đánh giá, phát hiện những điểm chưa hợp lý trong các kết cấu trên và sửa lại cho phù hợp. Các nhóm HS thảo luận sản phẩm cho giữa nhóm.

2.3.4. Hoạt động vận dụng. Mục đích của hoạt động là phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào giải quyết các tình huống thực tiễn; năng lực tự học, năng lực nghiên cứu, sáng tạo; tăng cường tính thực tiễn cho bài học nên phương pháp được vận dụng là tự học, thực hành, thuyết trình. Thời gian thực hiện là 5 phút.

GV yêu cầu nhóm HS thuyết minh về vịnh Hạ Long, có sử dụng PowerPoint. Hai HS thay nhau thuyết minh, một HS trình chiếu các slide. HS các nhóm quan sát, lắng nghe, đánh giá cách kết cấu văn bản thuyết minh của nhóm bạn, xác định rõ những hạn chế cần điều chỉnh.

2.3.5. Hoạt động tìm tòi mở rộng. Mục đích của hoạt động là giúp HS tìm tòi, mở rộng kiến thức trong thực tiễn giao tiếp nên phương pháp được vận dụng là tự học, thực hành. Thời gian thực hiện ở nhà.

HS sưu tầm một văn bản thuyết minh trên báo, đài truyền hình và chỉ ra kết cấu, dàn ý của văn bản thuyết minh đó. Li giải rõ vì sao văn bản được kết cấu như vậy? Phát hiện điểm chưa hợp lý và nội dung cần bổ sung trong kết cấu (nếu có). Hãy xây dựng *dàn ý* và viết một văn bản thuyết minh về một sự vật nào đó mà em cần sử dụng trong thực tiễn giao tiếp, để chuẩn bị cho bài *Lập dàn ý cho bài văn thuyết minh*.

Qua một tiết học dạy thử nghiệm bài "*Các hình thức kết cấu của văn bản thuyết minh*" (Ngữ văn 10, tập 1) tại Trường THPT Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi nhận thấy khi thực hiện các nhiệm vụ học tập, tình huống

học tập, HS hào hứng, tích cực như thể chạm được vào nhu cầu, hứng thú học tập của HS. HS được lựa chọn đề tài viết, đăng kí thuyết minh có sử dụng công nghệ thông tin. Không bắt buộc tất cả các nhóm HS đều phải làm cùng một mức độ yêu cầu còn tạo được sự đa dạng và tôn trọng người học. Giờ học thực sự là diễn đàn, là các tình huống học tập, HS nào cũng thoải mái, tự tin và được trải nghiệm hết mình. Các năng lực nghe, nói, đọc, viết đều được rèn luyện và phát triển. Bài học đáp ứng được mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực HS, gắn với địa phương và thực tiễn đời sống, bồi dưỡng được tình cảm gắn bó với mái trường và niềm tự hào về quê hương cho các em. Hiện nay, trong các nhà trường phổ thông, nhiều GV đang nỗ lực tiếp cận với quan điểm dạy học phát triển năng lực HS. Mỗi đóng góp dù rất nhỏ cũng góp phần tạo niềm tin và sức mạnh cho công cuộc đổi mới giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2015). *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2014). *Tài liệu tập huấn dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh môn Ngữ văn cấp trung học phổ thông* (lưu hành nội bộ).
- [3] McDougal Littell. *The language of Literature*. California Edition. grade VI, VIII
- [4] Bộ GD-ĐT (2014). *Ngữ văn 10*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Viện Khoa học giáo dục Việt Nam (2016). *Chương trình tiếp cận năng lực và đánh giá năng lực người học*. NXB Giáo dục Việt Nam.

KÍNH MỜI BẠN ĐỌC ĐẶT MUA TẠP CHÍ GIÁO DỤC NĂM 2018

Tạp chí Giáo dục ra 1 tháng 2 kì, đặt mua thuận tiện tại các bưu cục địa phương (Mã số **C192**) hoặc đặt mua trực tiếp tại Tòa soạn (số lượng lớn) theo địa chỉ: **TẠP CHÍ GIÁO DỤC, 4 Trịnh Hoài Đức, quận Đống Đa, Hà Nội**.

Kính mời bạn đọc, các đơn vị giáo dục, trường học đặt mua **Tạp chí Giáo dục năm 2018**. Mọi liên hệ xin gửi về địa chỉ trên hoặc liên lạc qua số điện thoại: 024.37345363; Fax: 024.37345363.

Xin trân trọng cảm ơn.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC